

Số: 7/2025/QĐ-TA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Ông Nguyễn Đức Tĩnh
- Thư ký phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp trực tuyến (điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ: Số 04 - 06 đường Lý Tự Trọng, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần: Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2- Thành phố Hồ Chí Minh (tên cũ: Cơ sở cai nghiện ma túy Thanh Thiếu niên 2), địa chỉ: Ấp 3, xã Nhuận Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 4/2025/QĐ-TA ngày 12 tháng 9 năm 2025 (Hồ sơ thụ lý số: **03/2025**/TL-XLHC ngày 04 tháng 9 năm 2025) đối với:

Họ và tên: **Trần Ngọc T**, sinh ngày 27/3/1986. Giới tính: Nữ.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo. Trình độ học vấn: **03/12**.

Địa chỉ theo hồ sơ tra cứu của Phòng Hồ sơ nghiệp vụ- Công an Thành phố Hồ Chí Minh: Không nơi cư trú nhất định.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Con ông: Võ Văn T; Con bà: Trần Ngọc A.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 20/02/2005, bị Công an quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 7 năm tù (Bản án số: 1013/HSST ngày 27/7/2006).

- Ngày 07/01/2015, bị Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 05/01/2017, bị Công an Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ

Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Quyết định số: 27/2017/QĐ-TA ngày 22/3/2017).

Đương sự có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Công an phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông **Lê Nam T**- Cán bộ Phòng chống tội phạm - Công an phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Anh M- Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 21/6/2025, Công an phường Bến Nghé, Quận 1 (nay là phường **Sài Gòn**), Thành phố Hồ Chí Minh nghi vấn bà **Trần Ngọc T** sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở Công an phường làm việc. Bà T thừa nhận mình là người nghiện ma túy dưới hình thức chích ma túy từ năm 2002 đến nay, sử dụng thường xuyên một ngày năm lần, Bà T không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 21/6/2025 tại Trạm Y tế phường **Bến Nghé** xác định Bà T dương tính với Heroin (MOP) trong cơ thể và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/7/2025 của Cơ sở Cai nghiện ma túy Số 2- Thành phố Hồ Chí Minh kết luận Bà T nghiện ma túy Heroin (MOP).

Quá trình làm việc Bà T, Công an phường **Bến Nghé, Quận 1 (nay là phường Sài Gòn)**, Cơ quan đề nghị đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Tại văn bản số: 19/ĐN-CNBB ngày 29/8/2025, Công an phường Sài Gòn đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1- Thành phố Hồ Chí Minh xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bà T là người nghiện ma túy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Quá trình thụ lý hồ sơ, giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Thẩm phán tiến hành mở phiên họp đúng thời gian, thành phần đã được ghi trong quyết định mở phiên họp, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của Công an phường Sài Gòn là đúng theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Công an phường Sài Gòn đối với Bà T.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ, xét thấy về trình tự thủ tục, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, 96 và Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020); Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy; Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Thông tư liên tịch số: 03/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ có đủ cơ sở để xác định Bà T là đối tượng nghiện ma túy.

Căn cứ Phiếu trả lời xác minh thông tin về cư trú của Công an phường Tân Quý, quận Tân Phú thì: Bà T không cư trú tại địa phương (Nhà số 13 đường D, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh), không có dữ liệu bà **Trần Ngọc T.**

Xét, đề nghị của Công an phường Sài Gòn là có căn cứ.

Xét thấy cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bà T để Bà T chữa bệnh, lao động, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc để bà cai nghiện được ma túy, tái hòa nhập cộng đồng.

Trong quá trình xem xét quyết định thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án có căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, nhân thân (Bà T có nhân thân xấu, thời gian nghiện liên tục kéo dài), sự thành khẩn của người vi phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà **Trần Ngọc T.**

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy **Số 4- tỉnh Đồng Nai** là 24 (Hai mươi bốn) tháng. Thời hạn thi hành được tính từ ngày **21/6/2025** cho đến khi thi hành xong quyết định này.

3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan đề nghị- Công an phường Sài Gòn- Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ sở cai nghiện ma túy Số 2- Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ sở cai nghiện ma túy Số 4- tỉnh Đồng Nai, cơ quan tổ chức có liên quan và bà **Trần Ngọc T** có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV1-TP.HCM;
- Công an P.Sài Gòn;
- Cơ sở cai nghiện ma túy **Số 2- TP.HCM**;
- Cơ sở cai nghiện ma túy **Số 4- tỉnh Đồng Nai**;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Tĩnh

